

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **58/2020/HSST**
Ngày: 07/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông H Văn Tiến

Bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thanh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 07/5/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2020/HSST ngày 13/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2020/QĐXXST-HS ngày 22/4/2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH H, sinh năm: 1990; HKTT và chỗ ở: Bạch Đằng, tổ 3B phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Ngọc N, con bà Đinh Thị Mai H; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 172 lập ngày 10/02/2020 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Hiện bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt)*

Bị hại: Công ty TNHH G; địa chỉ: Nguyễn Cơ Thạch, pH An Lợi Đông, quận 2, thành phố Hồ chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 10 pH Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (*Xin vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 10/01/2020, Nguyễn Minh H điều khiển xe máy nhãn hiệu SH, BKS: 29D2-01*** (xe mượn của mẹ đẻ là bà Đinh Thị Mai H, sinh năm: 1963, HKTT: Tổ 33B Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội) đi đến trung tâm thương mại Aeon Long Biên để ăn uống. Trước khi ăn uống H đi lên tầng 2 và vào cửa hàng kính mắt “G” để mua kính. Khi H xem kính thì chị Nguyễn Thị P là người bán hàng đang ngồi ở quầy thanh toán phía trong không để ý đến H nên H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản và đã lấy 04 kính mắt nhãn hiệu Bolon gồm:

- 01 kính mắt nhãn hiệu Bolon ký hiệu BL8032-D92C còn mới chưa sử dụng, 01 kính mắt nhãn hiệu Bolon ký hiệu BL7023-C10C còn mới chưa sử dụng, 01 kính mắt nhãn hiệu Bolon ký hiệu BL70232-D90C, 01 kính mắt nhãn hiệu Bolon ký hiệu BL1001-C10C còn mới chưa sử dụng.

Sau khi lấy được 04 chiếc kính mắt trên, H đã đút vào 02 túi áo khoác gió đang mặc rồi đi ra khỏi cửa hàng và lấy xe máy đi về nhà tại Bạch Đằng, tổ 33B Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Sau khi phát hiện cửa hàng bị mất tài sản, chị Nguyễn Thị P là cửa hàng trưởng được Công ty TNHH G ủy quyền đã đến Cơ quan công an trình báo và làm việc với Cơ quan điều tra.

Ngày 12/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã triệu tập Nguyễn Minh H để xác minh vụ việc. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- 04 kính mắt nhãn hiệu Bolon ký hiệu BL8032-D92C, BL7023-C10C, BL70232-D90C, BL1001-C10C (do H tự nguyện giao nộp).

- 01 USB lưu giữ hình ảnh Nguyễn Minh H thực hiện hành vi lấy lén lút chiếm đoạt tài sản, hình ảnh H ra vào bãi gửi xe trích xuất từ camera an ninh của Trung tâm thương mại Aeon Long Biên (do anh Nghiêm Xuân Thành, sinh năm

1988, địa chỉ: Số 11 ngách 141/55 Giáp Nhị - Thịnh Liệt – H Mai – Hà Nội là nhân viên an ninh Trung tâm thương mại Aeon Long Biên tự nguyện giao nộp).

Tại Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐ, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 20/02/2020 kết luận 04 kính mắt nhãn hiệu Bolon mà Nguyễn Minh H đã chiếm đoạt có tổng giá trị là 13.920.000 đồng (Mười ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả 04 chiếc kính đeo mắt nhãn hiệu Bolon cho chị bị hại (do Nguyễn Thị P trực tiếp nhận). Sau khi nhận lại tài sản, bị hại không yêu cầu bồi tH gì thêm về dân sự và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Đối với 01 USB lưu giữ hình ảnh hiện trường vụ án, anh Thành có quan điểm không nhận lại, chuyển Tòa án xem xét, xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 63/CT-VKS ngày 30/3/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Minh H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 04 chiếc kính đeo mắt nhãn hiệu Bolon tổng giá trị 13.920.000 đồng của Công ty TNHH G. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 10 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 10 đến 20 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB là tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, bản kết luận định giá tài sản, lời khai của những người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 10/01/2020, tại cửa hàng kính mắt “G” – Tầng 2 Trung tâm thương mại Aeon thuộc pH Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Nguyễn Minh H có hành vi lén lút chiếm đoạt 04 chiếc kính đeo mắt nhãn hiệu Bolon tổng giá trị 13.920.000 đồng của Công ty TNHH G. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã đủ tuổi thành niên, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng; xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng để bị cáo được cải tạo bên ngoài xã hội, cũng có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và công tác phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB là tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, về dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho Ủy ban nhân dân phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB là tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Phương